

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST  
Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thành Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Đinh Thị Nga,  
+ Bà Phạm Thị Hồng Điệp;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Trương Thanh Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 06/5/1992, tại: Huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Pành (đã chết) và bà Hoàng Thị Sợ, Sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 262/QĐ ngày 21/6/2010 của Chủ tịch UBND huyện V về việc đưa người đi cai nghiện tập trung bắt buộc thời gian là 24 tháng tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái từ ngày 28/6/2010 đến ngày 28/06/2012. Bản án số 40/2013/HSST ngày 27/06/2013 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt bị cáo Lò Văn L 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Tại Bản án số 39/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt bị cáo Lò Văn L 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2020; “Có mặt”.

**- Bị hại:** Anh Hoàng Văn S, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; “Vắng mặt”.

**- Người có quyền lợi liên quan:** Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975, trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; “Vắng mặt”.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2020 Lò Văn L từ nhà đi bộ đến nhà anh Hoàng Văn S tại Thôn N, xã T, huyện V. Khi đến nhà anh S thấy không có ai ở nhà, Long nhìn vào trong lán để vật liệu xây dựng của gia đình anh S thấy có 02 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần Phú, màu vàng, trong đó 01 cuộn dây điện loại 2x4mm và 01 cuộn dây điện loại 2x1,5mm đều dài 100m. Một cuộn dây điện một đầu được nối với ổ cắm loại có ba lỗ cắm, đầu còn lại được nối với một phích cắm. Lợi dụng không có ai trông coi nên Long dùng hai tay xách 02 cuộn dây điện kẹp vào nách bên phải đi bộ lên đồi phía sau lán, đến khu vực gần bể nước sạch của Thôn N, xã T, Long dùng củi khô đốt cháy hết phần vỏ nhựa của 02 cuộn dây điện trên. Sau khi đốt xong, Long lấy túi nilon ở gần đó cho số dây đồng này vào rồi mang đến nhà chị Nguyễn Thị L để bán. Khi đến nhà chị L, Long cân số dây đồng bán cho chị L được 7,7kg, bán với giá 70.000 đồng/kg và được chị L trả cho số tiền 530.000 đồng. L đã dùng 300.000 đồng mua ma túy để sử dụng, số tiền còn lại L đã tiêu sài cá nhân hết (BL:61-79).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐG ngày 12/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận:

- 100m dây điện Trần Phú 2x4mm tại thời điểm bị mất trộm ngày 15/5/2020 có trị giá là 1.900.000 đồng
- 100m dây điện Trần Phú 2x1,5mm thời điểm bị mất trộm ngày 15/5/2020 có trị giá là 900.000 đồng.
- 01 ổ cắm loại 3 lỗ thời điểm bị mất trộm ngày 15/5/2020 có trị giá 35.000 đồng
- 01 phích cắm thời điểm bị mất trộm ngày 15/5/2020 có trị giá 15.000 đồng
- 7,7 kg dây đồng phế liệu thời điểm bị mất trộm ngày 15/5/2020 có trị giá là 616.000 đồng.
- Tổng giá trị tài sản bị xâm hại bao gồm 100m dây điện Trần Phú 2x4mm, 100m dây điện Trần Phú 2x1,5mm, 01 ổ cắm loại 3 lỗ, 01 phích cắm có tổng trị giá 2.850.000 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn L thành khẩn khai báo, công nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Lời khai tại Cơ quan điều tra bị hại anh Hoàng Văn S trình bày: ngày 15/5/2020 Lò Văn L trộm cắp của gia đình anh 02 cuộn dây điện Trần Phú, màu vàng, trong đó có 01 cuộn dây điện loại 2x4mm và 01 cuộn dây điện loại 2x1,5mm đều dài 100m; 01 ổ cắm loại có ba lỗ cắm; 01 phích cắm ngày 16/5/2020 bị cáo Long đã mang hai cuộn dây điện, 01 phích cắm. 01 ổ cắm giống chủng loại với tài sản đã mất trả anh S, anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, không đề nghị gì đối với bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Thị L có lời khai tại cơ quan điều tra nội dung: Do không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên đã mua 7,7kg dây đồng phế liệu của bị cáo Long với số tiền 530.000 đồng, đã được cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện V trả lại cho bà L quản lý, sử dụng, không yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”,

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn S đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì, người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên của các cơ quan điều tra, truy tố huyện V trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại Hoàng Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị L. Hội đồng xét xử thấy rằng những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án việc họ vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn L tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan phù hợp với vật chứng đã được thu giữ sau khi bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2020 tại Thôn N, xã T, huyện V, Lò Văn L trộm cắp của gia đình anh Hoàng Văn S số tài sản gồm: 100m dây điện Trần Phú 2x4mm; 100m dây điện Trần Phú 2x1,5mm; 01 ổ cắm loại 3 lỗ; 01 phích cắm, tổng trị giá tài sản là 2.850.000 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: Năm 2010 bị cáo bị đưa đi cai nghiện tập trung bắt buộc thời gian là 24 tháng tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái. bị cáo hai lần bị kết án vào năm 2013 và năm 2015 (đã được xóa án tích). Nên cần xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân xấu. Cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung và tuyên truyền cho những người khác có ý thức tôn trọng pháp luật.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Vật chứng của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết trong quá trình điều tra Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Văn S đã được bồi thường tài sản tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Nguyễn Thị L đã được cơ quan Điều tra công an huyện V trả lại sổ dây đồng phế liệu, không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, h và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn L **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 22/6/2020.
- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, bị cáo Lò Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Bị cáo Lò Văn L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Hoàng Văn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã T;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thành Long**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Thành Long*****Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thành Long**